

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 16-12-2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Hùng Cường.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Thế Ứng

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhân, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lay.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo.

Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 23/7/1994 tại Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện P, tỉnh Tiền Giang; số CMND 312210XXX; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị D; Vợ: Võ Thị K; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/5/2019, Ủy ban nhân dân xã H, huyện P ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong ngày 20/8/2019; Đặc điểm nhân thân: Ngày 15/5/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Đã chấp hành xong bản án ngày 28/8/2014; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2021, tạm giam ngày 04/8/2021 (Có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Võ Thị K, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã J, huyện C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/7/2021, Nguyễn Linh Đ điều khiển xe mô tô biển số 63B1 - 860.59 từ nhà đi đến chợ Tân Phước để mua thực phẩm cho gia đình. Trên đường đi Đ nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên Đ điều khiển xe đến nhà Lê Văn H, sinh năm 1984, thường trú ấp W, xã E, thị xã R, tỉnh Tiền Giang để mua ma túy. Khi đến nhà thì gặp và nói

chuyện với H khoảng 10 phút, Đ hỏi H có ma túy không chia cho Đ một bịch để sử dụng. H đi vào phòng ngủ mang ra để ở nền gạch tại vị trí cửa nhà trước một bịch ma túy. Đ lấy bịch ma túy cất giấu vào túi áo bên phải, nói với H tiền mua ma túy sẽ trả sau và điều khiển xe đi về. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến chốt kiểm dịch Covid - 19 tại ấp Tân Thới, xã Tân Phú, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Đ bị lực lượng trực chốt dừng xe kiểm tra, phát hiện Đ đang cất giấu bịch ma túy trong túi áo nên trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy;

- 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

- 01 xe mô tô biển số 63B1-860.59 và 01 giấy đăng ký xe.

Kết luận giám định số 165 ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1266 gam, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả cho chị Võ Thị K (vợ Đ) 01 xe mô tô 63B1-860.59 và 01 giấy đăng ký xe.

Cáo trạng số 76 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Linh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Linh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS: Đề tịch tịch tiêu hủy các vật chứng đang tạm giữ.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét thấy, trong giai đoạn điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của chị Võ Thị K vẫn không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị K theo quy định tại khoản 1 của Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên. Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 31/7/2021, tại ấp Tân Thới, xã Tân Phú, thị xã Cai Lậy, Nguyễn Linh Đ có hành vi tàng trữ 01 bịch ma túy, theo kết luận giám định số 165/KLGD-PC09 ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định số ma túy có khối lượng là 0,1266 gam, loại Methamphetamine. Cho nên có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Linh Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bởi lẽ, tệ nạn ma túy là vấn đề hết sức nhức nhối, gây ra tác hại nhiều mặt cho toàn xã hội đồng thời là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó mọi hành vi liên quan đến hoạt động phạm tội về ma túy phải được xử lý nghiêm minh. Trong vụ án này, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã đến nhà anh Lê Văn H để mua ma túy ngay giữa ban ngày mà không sợ bị phát hiện chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, thực hiện việc phạm tội do lỗi cố ý. Bản thân bị cáo đã có tiền sự cũng về hành vi sử dụng ma túy nhưng không biết từ bỏ mà lại tiếp tục vi phạm. Cho nên phải được xử lý nghiêm khắc để cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy việc bị cáo tàng trữ chỉ nhằm mục đích sử dụng nên không có thu lợi. Do đó nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lê Văn H bán ma túy và Đinh Văn G cho ma túy Nguyễn Linh Đ sử dụng là có dấu hiệu của tội phạm, nhưng do H và G hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Chị Võ Thị K cho Đ mượn xe mô tô biển số 63B1-860.59 nhưng không biết Đ sử dụng xe đi mua ma túy. Do đó, hành vi của chị Khỏe không cấu thành tội phạm.

Xét thấy việc cơ quan điều tra xử lý các vấn đề trên là có cơ sở nên được ghi nhận và không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ, xét thấy đây là hàng cấm lưu hành nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.
1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Linh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Linh Đ **01 năm 03 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 01/8/2021.

2/ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 165 ghi ngày 02/8/2021: có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Nguyễn Quốc P (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hoàng (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ-CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. (Bên trong là ma túy còn lại sau giám định);

+ 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

+ 01 đoạn giấy màu trắng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Linh Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Võ Thị K vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

MAI VĂN HÙNG CƯỜNG